TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST
Ngày:18/3/2020
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Thị Dương Hải**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lâm Thị Tám
2. Ông Đặng Thanh Phong
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Tô Văn Đằng – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Liên– Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 344/2019/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-DS, ngày 04/02/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Tô Bảo T1, sinh năm 1994.(Có mặt)
Địa chỉ: Số 124/3/20 đường 30/4, khóm 2, phường 3, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc T.

2. *Bị đơn:* Ông Hồ Chí T2, sinh năm 1990.(Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Lương Văn H, xã Ngọc T, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/10/2019 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Tô Bảo T trình bày:

Vào năm 2013 bà và ông T2 kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tố, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống với nhau cũng hạnh phúc được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, ông T2 không còn chăm lo cho vợ con, uống rượu say về đánh đập bà T1 và ông bà đã sống ly thân nhau từ tháng 3/2019 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ

chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau nữa nên bà T1 yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Hồ Chí T2.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Bảo N, sinh ngày 28/10/2013 hiện nay đang sống với bà T1. Nay về con chung bà yêu cầu được nuôi con, bà không yêu cầu ông T2 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản và không nợ ai tài sản gì nên bà Tân không yêu cầu toà án giải quyết.

- Đối với bị đơn ông Hồ Chí T2 thì sau khi tòa án thụ lý vụ án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý cho bị đơn nhưng bị đơn không gửi văn bản ghi kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho tòa án.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về đường lối giải quyết vụ án là: Về hôn nhân cho bà T1 được ly hôn với ông T2, về con chung giao cho bà T được nuôi dưỡng cháu N, ông T2 không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, riêng bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về thủ tục tố tụng:*** Sau khi thụ lý tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Toà án cho bị đơn nhưng bị đơn T2 vẫn vắng mặt không lý do. Vì vậy áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông Hồ Chí T2 theo quy định pháp luật.

[2] ***Về nội dung*:**

[3] - *Về hôn nhân*:

Bà Tô Bảo T và ông Hồ Chí T2 tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2013 và được Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tố, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo quy định. Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc, sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm và cuối cùng bà T1 và ông T2 sống ly thân nhau từ năm tháng 3/2019 cho đến nay.

Xét thấy, do trong quá trình chung sống giữa ông T2 và bà T1 không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống do đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, sống không hạnh phúc, ông T2 không còn quan tâm gì đến vợ con và ông bà đã ly thân nhau thời gian đã lâu không có điều kiện hàn gắn trở lại. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn tình cảm vợ

chồng giữa hai người là trầm trọng, cuộc sống chung không có cơ sở để tồn tại, dẫn đến mục đích hôn nhân xây dựng gia đình hạnh phúc không thể đạt được. Do vậy việc bà T1 yêu cầu được ly hôn với ông T2 là có căn cứ pháp luật để chấp nhận.

[4] - *Về con chung*: Trong quá trình chung sống, ông T2 và bà T1 đã có với nhau một con chung tên Hồ Bảo N, sinh ngày 28/10/2013 hiện nay đang sống với bà T1. Nay về con chung bà T1 yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu ông T2 cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, từ trước đến nay cháu N sống chung với bà T1, ông T2 không quan tâm chăm sóc gì đến con chung, do đó để đảm bảo về mọi mặt cho cháu Ngọc cần tiếp tục để cháu được sống chung với mẹ nên giao cháu N cho bà T1 được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp, ông T2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

[5] - *Về cấp dưỡng nuôi con*: Bà T1 không yêu cầu ông T2 cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đối với ông T2.

[6] - *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[7] Về án phí*:* Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bà Trân phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

[8] Đối với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX là xét xử cho bà T1 được ly hôn với ông T2, về con chung giao cho bà T1 được nuôi dưỡng cháu N, ông T2 không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

Như đã phân tích ở trên xét thấy đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228**,** Điều 271; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280, của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, khoản 1, khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tô Bảo T1.

- *Về hôn nhân*: Bà Tô Bảo T1 được ly hôn với ông Hồ Chí T2.

- *Về con chung*: Bà Trân được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Hồ Bảo Ngọc, sinh ngày 28/10/2013 đến tuổi trưởng thành. Ông Thức không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền, nghĩa vụ thăm nom con cho ông Thức không ai được quyền cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà Tô Bảo T1 phải chịu 300.000đ, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp 300.000đ, theo biên lai thu tiền số 0000098, ngày 3/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, như vậy bà T1 đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị đơn T2 thì thời gian kháng cáo nêu trên được tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án để xin Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Mỹ Xuyên;*
- *Chi cục THADS huyện MX;*
- *Tòa án tỉnh Sóc Trăng;*
- *UBND xã Ngọc Tố;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Dương Hải